

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-KT
V/v triển khai kết quả công bố
hiện trạng rừng năm 2025

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Ủy ban nhân dân các xã có rừng¹.

Thực hiện Quyết định số 1106/QĐ-BNNMT ngày 31/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường công bố hiện trạng rừng toàn quốc năm 2025; Công văn số 3202/BNNMT-LNKL ngày 03/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tổ chức triển khai kết quả công bố hiện trạng rừng năm 2025.

Theo kết quả công bố hiện trạng rừng toàn quốc năm 2025, diện tích rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp là 7.745 ha², tỷ lệ che phủ rừng là 1,23%. Để kịp thời tổ chức quản lý, sử dụng số liệu hiện trạng rừng phục vụ công tác quản lý nhà nước về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã có rừng tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phổ biến, triển khai Quyết định số 1106/QĐ-BNNMT đến các cơ quan, đơn vị và đối tượng có liên quan biết, thực hiện, phục vụ giải quyết các thủ tục liên quan đến giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng và các nội dung khác liên quan đến quản lý, sử dụng rừng.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về lâm nghiệp theo quy định của Luật Lâm nghiệp.

- Quản lý và lưu trữ đầy đủ hồ sơ, thành quả theo dõi diễn biến rừng theo đúng quy định³. Sử dụng số liệu hiện trạng rừng để cập nhật diễn biến rừng năm tiếp theo và phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành và giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp theo thẩm quyền.

¹ Danh sách Ủy ban nhân dân các xã có rừng theo Phụ lục đính kèm.

² Gồm diện tích rừng chưa đủ tiêu chí tính tỷ lệ che phủ.

³ Điểm c khoản 5 Điều 19 Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm.

- Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm rà soát, hoàn thiện dữ liệu theo dõi diễn biến rừng của tỉnh; thực hiện cập nhật, đồng bộ với hệ thống cơ sở dữ liệu lâm nghiệp quốc gia, đảm bảo tính liên thông, thống nhất phục vụ công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực lâm nghiệp.

2. Ủy ban nhân dân các xã có rừng

- Theo chức năng, nhiệm vụ tiếp tục thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý nhà nước về lâm nghiệp trên địa bàn quản lý theo quy định của Luật Lâm nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, bảo vệ chặt chẽ diện tích rừng hiện có, bảo đảm duy trì ổn định và không để xảy ra tình trạng suy giảm diện tích, chất lượng rừng; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng rừng trồng, duy trì ổn định tỷ lệ che phủ rừng của địa phương; tập trung triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 08/3/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn cập nhật, sử dụng số liệu hiện trạng rừng phục vụ công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương theo quy định.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, lực lượng kiểm lâm và các đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra, theo dõi, phát hiện, cập nhật kịp thời các biến động về diện tích rừng, đất lâm nghiệp theo đúng quy định.

Yêu cầu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã có rừng tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu trên theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Hội đồng nhân dân tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, XD, KH-CN;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, P.KT (T.Tài).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Phước Thiện

Phụ lục**DANH SÁCH CÁC XÃ CÓ RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

*(Ban hành kèm Công văn số /UBND-KT ngày tháng năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)*

1. Xã Tân Hộ Cơ
2. Xã An Hòa
3. Xã Tam Nông
4. Xã Phú Thọ
5. Xã Tràm Chim
6. Xã Phú Cường
7. Xã Phong Mỹ
8. Xã Mỹ Quý
9. Xã Phương Thịnh
10. Xã Trường Xuân
11. Xã Mỹ Hiệp
12. Xã Đốc Binh Kiều
13. Xã Tân Phước 1
14. Xã Tân Phước 2
15. Xã Tân Phước 3
16. Xã Hưng Thạnh
17. Xã Tân Phú Đông
18. Xã Tân Thới
19. Xã Gia Thuận
20. Xã Tân Điền
21. Xã Tân Hoà
22. Xã Gò Công Đông
23. Xã Tân Đông